

TRỌNG NÔNG VÀ THƠ VỀ NÔNG NGHIỆP CỦA VUA MINH MẠNG

PHYSIOCRAT AND AGRICULTURE POETRY OF MINH MANG KING

Nguyễn Huy Khuyến

Khoa Đông Phương học – Đại học Đà Lạt

TÓM TẮT

Vua Minh Mạng không chỉ chăm nom triều chính mà ngay cả đến việc nông tang của nhân dân cũng được vua quan tâm. Là người đứng đầu đất nước với biết bao công việc chính sự, nhưng những lúc nghe tin báo của các quan địa phương về việc được mùa, mất mùa, sâu bệnh, đê vỡ, lụt lội, hạn hán... Vua đều có những chỉ dụ kịp thời. Những lúc như thế vua Minh Mạng lại làm một bài thơ để ghi lại việc được mất, vui buồn để an ủi. Trong Ngự chế thi tập với hơn 3500 bài thơ, thì thể tài về cây lúa, về việc trọng nông chiếm một phần không nhỏ. Những bài thơ là những trang nhật ký ghi lại việc được mùa lúa ở các địa phương báo về, hay chỉ là một cơn mưa làm đắm ướt cây cỏ cũng được vua ghi lại. Qua đó có thể thấy chân dung của một hoàng đế hết lòng vì nông nghiệp và những chính sách trọng nông của mình nhằm phát triển đất nước.

Từ khóa: chính sách trọng nông; cây lúa; Vua Minh Mạng

ABSTRACT

Minh Mang King cares about not only the political court but also agriculture. To be a leader with a lot of political works, whenever hearing the news about the successful crop, failure crop, disease, broken dykes, flooding, drought ... he had edict timely. At that time, Minh Mang wrote a poem recording everything to comfort himself. The main topic in his poetry mentions to rice plant, agriculture. His poems were considered as the diary which recorded a bumper crop or just a heavy rain. It's easy to see a portrait of the emperor having devote with all his heart to develop the agriculture of nation.

Keywords: Agricultural policies; rice plant; Minh Mang King.

1. Trọng nông của Vua Minh Mạng

Trong bộ sách *Minh Mạng chính yếu* đã dành hẳn 2 quyển 8 và 9 để nói về phần trọng nông, điều đó chứng tỏ rằng việc nông nghiệp của nước nhà được vua Minh Mạng hết sức coi trọng.

Sách ghi lại những sự việc liên quan đến nông nghiệp từ năm Minh Mạng nguyên niên đến năm Minh Mạng thứ 21 trên khắp cả nước. Những nội dung cơ bản trong vấn đề trọng nông của Minh Mệnh chủ yếu gồm các nội dung sau:

- Vấn đề nước tưới, ở đây chủ yếu Minh Mạng quan tâm đến mưa nhiều hay ít, thuận lợi hay thất lợi, các quan địa phương phải báo cáo thường xuyên.

Dưới thời phong kiến việc chủ động được nguồn nước là điều rất khó khăn cả về mặt tích cực như dùng nước để tưới tiêu cho mùa màng hay cả trong sinh hoạt, còn mặt tiêu cực là vấn đề chống lụt tiêu úng... Nhận thức được tầm quan trọng của nước cho vấn đề nông nghiệp vua Minh Mạng đã đặc biệt sai phái các quan địa phương và ở kinh thành phải kịp thời báo cáo

vấn đề nước tưới, cụ thể là những cơn mưa “vàng” trên khắp các địa phương. Vào năm Minh Mạng nguyên niên 1820, “*vua sai Trung sứ chia nhau đi về các ấp, các huyện Trung Kỳ (từ Thanh Hóa vào Bình Thuận) xét xem mùa màng về tiêu lại. Vì từ Nghệ An ra Bắc lâu ngày không mưa, vua lại sai sứ đi các địa phương quan sát tình hình nghề nông, và xuống dụ sai các quan sở tại kính cẩn cầu đảo (để được mưa)*” [1, Tr 675]. Song song với việc sai phái người đi dò hỏi các nơi để nắm tình hình, thì việc trách phạt những người làm không tròn trách nhiệm hoặc không báo cáo kịp thời cũng được vua thực hiện.

- Vấn đề hạn hán được vua rất mực quan tâm, thường có sự đốc thúc văn võ bá quan thành tâm cầu đảo ở các địa phương gặp hạn lâu ngày mà không có mưa. Năm Minh Mạng thứ tư, “*tháng 8 năm Mậu Tuất tế Thu tại đàn Xã Tắc, trước ngày vua thân hành đến làm lễ, trong kỳ bị hạn. Vua lấy việc nông làm lo nên ngày tế lễ thành khẩn khẩn vái cầu đảo. Đến đêm ấy được mưa, ngày mai lại mưa nữa, đất khô thấm ướt*

được mấy tác. Vua còn ngại mưa chưa được nhiều, ruộng vườn thắm nhuận chưa được đầy đủ, lại ra lệnh Phủ doãn Thừa Thiên cầu đảo tại miếu Hội Đồng, vừa được mưa lớn, mà màng đều được thắm đủ, mọc đều” [1, tr 679]. Như vậy, để giải quyết vấn đề hạn hán, chỉ có một cách duy nhất mà chính quyền thời đó làm là thành tâm cầu đảo (đảo vũ – cầu mưa). Công việc này chủ yếu là các quan văn, các hoàng thái tử và đích thân vua tự dâng đàn cầu đảo. Có nhiều khi cầu đảo mà vẫn không linh ứng, vua tự trách mình để đến nỗi gì mà trời phạt không cho mưa. Những lúc như vậy, vua tự mình xem lại việc triều chính, hình ngục có xử lạm hay không, có oan trái gì không, hay trong cung nhiều cung tần mỹ nữ làm khí không lưu thông...

- Xây dựng hệ thống tưới tiêu, các nhánh sông, các kênh đào ở các địa phương nhằm phục vụ tưới tiêu cho đồng ruộng.

Bên cạnh việc cầu mưa thì vấn đề xây dựng các công trình thủy lợi cũng được vua Minh Mạng quan tâm. Nhiều con sông, kênh rạch đã được đào như sông Vĩnh Định thuộc tỉnh Quảng Trị, sông Vĩnh Điện tại Quảng Nam, sông Cừu An thuộc tỉnh Hưng Yên, sông Cừu Hà... “năm Minh Mạng thứ 17, sai quan Kinh doãn thuê dân tiếp tục đào sông Phổ Lợi (huyện Phú Lộc Thừa Thiên Huế). Hoàng đế đích thân đến xem, thấy dòng sông được thông suốt, nước chảy cuộn cuộn. Sắc cho quan Kinh doãn truyền dân trong hạt ở hai bên bờ sông phải tùy thế mà dẫn nước vào ruộng, lại đào thêm các ngòi, kênh chảy đến nơi nước mặn, để sông khỏi bế tắc, làm lợi cho việc làm ruộng” [1, tr 727].

- Công tác bồi đắp đê điều phòng chống thiên tai.

Nạn thiên tai lụt lội là vấn đề nan giải trong sản xuất nông nghiệp, mức độ thiệt hại của nạn lụt lội là vô cùng lớn. Do vậy, bên cạnh việc đào kênh rạch, khơi thông dòng chảy thì vấn đề gia cố đê điều cũng được Minh Mạng quan tâm. Công việc đê điều thường do Bộ Công đảm trách. Vua Minh Mạng đã từng dụ rằng: “chính sách đê điều là có quan hệ đến công việc lợi hại

nghe nông không nhỏ, công trình tu bổ nguyên trước triều đình không ngại tốn kém, mà làm không đúng thức, là lỗi tự người có trách nhiệm thi hành, nay lại trách cứ vào dân ta, như thế lại không biết kể đến công lao khó nhọc của dân hay sao?” [1, tr 686].

- Vấn đề xem xét giá lúa gạo cao thấp ở các địa phương.

Cũng liên quan đến việc trọng nông, đến cuộc sống của những người nông dân thông qua việc xem xét tình hình giá lúa gạo ở các địa phương. Bởi lúa gạo hoa màu là tài sản gắn liền với người nông dân. Do đó, việc tìm hiểu giá lúa gạo cũng có thể biết được tình hình sản xuất của người dân tốt xấu như thế nào. Khi nghe tin thần Hải Dương tấu báo giá gạo đã giảm xuống vua gọi Bộ Hộ phán rằng: “Trước đây Bắc Kỳ bị nạn lụt, hạt ấy bị thiệt hại khá nhiều, vừa rồi nước lụt vừa rút, mà giá gạo lại hạ xuống, còn các hạt khác vì sao chưa có tin mừng? Vậy nên truyền dụ các tỉnh Sơn Tây, Bắc Ninh, Hà Nội, Nam Định, Ninh Bình lập tức chiếu giá gạo trong ngày cùng đem tình trạng lúa ruộng tâu lên vua biết” [1, tr 713]. Nếu như bị thiên tai mà giá lúa gạo giảm tức là mùa màng của người dân không bị ảnh hưởng nhiều, vẫn còn gạo để cung ứng. Còn nếu giá gạo tăng thì lúa gạo khan hiếm.

- Vấn đề sâu bệnh cây trồng ảnh hưởng đến nông nghiệp.

Sâu bệnh hại hoa màu, bệnh dịch hại mùa màng gây nhiều tổn thất cho người dân. Vì vậy, việc phòng ngừa sâu bệnh hại lúa cũng được Minh Mạng quan tâm lo lắng. Khi nghe tin hai tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi lúa ruộng bị nạn sâu keo, như kiến trắng, bọ ngựa vẩy bám vào lúa đến khô rồi chết, vua xem lời tâu, xuống dụ rằng: “trẫm rất lo cho miền ấy. Nay nên thiết lập đàn để cầu khẩn cho được mưa xuống, thời trùng sẽ tiêu mất, hoặc đặt ra phương pháp bắt, trừ hoặc khuyên dân trồng dặm thêm để đỡ thiệt hại và lợi cho công việc nông vụ” [1, tr 684].

Khi huyện Phú Vang thuộc tỉnh Thừa Thiên ruộng có thủy trùng (sâu nước) bám sát và cuống lá lúa, cây lúa hơi vàng. Vua sai Phủ doãn Thừa Thiên lập phương pháp để bắt.

- Vấn đề canh tịch điền

Lễ tịch điền là lễ tự vua xuống ruộng đi cày để làm gương cho người dân cũng như thể hiện việc quan tâm đến người dân. Khi vua đi cày mới cảm nhận hết được nỗi vất vả cực nhọc của người dân, qua đó thể hiện sự cảm thông của vua với dân: “vua tự mình đến cày ruộng Tịch điền”, *sau khi làm lễ tế xong thì vua tự mình đến ruộng Tịch điền cày đi bừa lại 3 đường, sau đó đến lượt công khanh, và sau nữa là các nông phu đều cày, trẫm thấy phần đông trên mặt đều đổ mồ hôi, như thế đủ thấy công việc cày cấy rất khó khăn nhọc mệt, mà nông dân quanh năm cần cù vất vả vẫn không đầy đủ no ấm, trẫm lấy làm thương xót lắm*” [1, tr 687]

Khu Tịch điền là nơi vua vào mùa với những đường cày trước thiên hạ, nằm trên đất phường Tây Lộc thành Nội Huế, cách Hoàng Thành 500m về phía Tây Bắc. Ở đây hàng năm nhà vua, thái tử cùng đình thần tổ chức lễ Tịch điền (xuống ruộng) để làm gương cho thần dân cả nước chăm chỉ nghề gốc. Lễ Tịch điền cũng là quốc lễ, được tổ chức long trọng, nghiêm trang. Ngoài những thửa ruộng để cày cấy tại đây còn có đàn Tiên Nông thờ thần sáng tạo ra nghề làm ruộng, đàn Quan Canh nơi nhà vua ngồi xem cày cấy. Mở đầu là tế đàn Tiên Nông, rồi nhà vua xuống ruộng cày trước ba đường, các thái tử, than vương, quần thần thay nhau cày tiếp.

- Vấn đề khai khẩn đất hoang và trồng những hoa màu phù hợp

Ruộng đất là yếu tố vô cùng quan trọng nhằm để canh tác, do đó vấn đề khai khẩn đất hoang, tìm kiếm vùng đất mới được vua lưu tâm. Khi Quan Thị lang Bộ Hình Nguyễn Công Trứ xin khai khẩn đất hoang ở Nam Định vua đã cho y và nhờ đó mà thành lập được hai huyện Kim Sơn và Tiền Hải thuộc hai tỉnh Nam Định và Ninh Bình. Có những địa phương tâu báo có nhiều đất hoang hóa xin được khai khẩn vua đã

đồng ý ngay. Ngay cả tại Kinh thành có nhiều đất hoang hóa bỏ trống, vua cũng cho truyền các cấm binh trồng tía khoai, đậu, tuy không bằng lúa nhưng cũng giúp vào việc ăn uống một phần vậy.

Vua Minh Mạng thực sự mong muốn đất nước thực túc binh cường, do đó trong thời gian trị vì của mình đã mở mang thêm nhiều phần đất đai bờ cõi thống nhất từ ải Nam Quan đến Mũi Cà Mau, các địa bàn như Châu Đốc, Hà Tiên, Long Xuyên, Rạch Giá ở miền Nam. Tiền Hải, Kim Sơn và một số làng ấp ở Nam Định, Quảng Yên, Hải Dương ở miền Bắc...

Nhìn chung trong các vấn đề trên chúng ta có thể nhận thấy việc trọng nông nghiệp của vua Minh Mạng là hết sức rõ nét. Những chính sách quan tâm sát sườn đến những người nông dân.

2. Thơ về nông nghiệp của vua Minh Mạng

2.1. Thể tài cây lúa trong thơ Ngự chế

Trong toàn bộ tập Ngự chế thi từ Sơ tập đến Lục tập, rất nhiều lần vua Minh Mạng nói về cây lúa, giá gạo, về chuyện được mùa, được mùa từ các nơi báo về. Những bài thơ là một trang nhật ký ghi lại những cảm xúc của Minh Mạng khi nghe tin vui từ các địa phương báo về về việc được mùa nhân dân no đủ, hàng xóm không còn trộm cắp nữa.

Một loạt các bài thơ về cây lúa được in trong ngự chế thi như:

幸利農河觀禾見有豐登景象喜作

(*Hạnh Lợi Nông hà quan hòa kiến hữu phong đăng cảnh tượng hỉ tác*); (Đến sông Lợi Nông xem lúa thấy cảnh được mùa, vui làm bài thơ). 茲據京尹奏報本年夏禾全轄十分豐收詩以誌喜 (*Tư cú Kinh doãn tâu báo bản niên hạ hòa toàn hạt thập phân phong thu thi dĩ chí hỉ*); (Theo lời tâu báo của Kinh doãn mùa hạ năm nay toàn hạt thu hoạch bội thu làm thơ để ghi lại việc vui.). 近來諸地方多奏夏禾豐稔兼得盜賊已平喜成一律; (*Cận lai chư địa phương đa tâu hạ hòa phong nẫm kiêm đắc đạo tặc dĩ bình hỉ thành nhất luật*), (Gần đây nghe các địa phương tâu mùa hạ bội thu và trộm cướp đã yên ổn vui mừng làm bài thơ).

茲據護理南義巡撫關防布政使胡保定按察使黎有德奏報廣南全省秋成全豐八九分以上詩以誌喜; (*Tư cú Hộ lý Nam Nghĩa Tuần phủ Quan phòng Bồ chánh sứ Hồ Bảo Định Án sát Lê Hữu Đức tấu báo Quảng Nam toàn tỉnh thu thành toàn phong bát cửu phần dĩ thượng thi dĩ chí hỉ*). (Theo lời tâu của Hộ lý Bồ chánh sứ Tuần phủ Quan phòng Nam Nghĩa Hồ Bảo Định và Án sát sứ Lê Hữu Đức toàn tỉnh Quảng Nam vụ thu đã hoàn thành thu hoạch tám chín mươi phần trăm trở lên, làm bài thơ ghi lại việc vui).

茲據山興宣總督黎文德奏報山西全省秋務田禾告熟十分豐收並在八九分詩誌欣感 (*Tư cú Sơn Hưng Tuyên Tổng đốc Lê Văn Đức tấu báo Sơn Tây toàn tỉnh thu vụ điền hòa cáo thực thập phân phong thu tịnh tại bát cửu phần thi chí hân cảm*), (Nay theo lời tâu của Tổng đốc Sơn, Hưng, Tuyên Lê Văn Đức, toàn tỉnh Sơn Tây vụ thu đã thu hoạch lớn mười phần thu được tám chín phần làm bài thơ ghi lại sự vui mừng).

Trong bài thơ về Hải Dương vua Minh Mệnh đã viết: 右海陽: 東省人多 地亦多, 倉箱千萬叶農歌. 年豐盜弭閭閻 樂, 皆賴乾坤氣候和. *Đông tỉnh nhân đa địa diệc đa, Thương sương thiên vạn diệp nông ca. Niên phong đạo nhị lư diêm lạc, Giai lại càn khôn khí hậu hòa.*

Dịch nghĩa: Là tỉnh nằm ở phía đông người nhiều đất cũng nhiều, Kho lẫm chứa thóc hàng ngàn hàng vạn để mừng cho nhà nông. Năm được mùa hết trộm cắp, làng xóm yên vui, Đều dựa vào trời đất ban cho khí hậu điều hòa.

Theo tổng đốc Hải An (Hải Dương, Hưng Yên) Nguyễn Công Trứ tấu báo, toàn tỉnh Hải Dương trừ vụ lúa thu, không phải vụ hè, các huyện có vụ hè như Vĩnh Lại, Chí Linh, Tiên Minh, Giáp Sơn, An Lão, Nghi Dương, Đông Triều, An Dương, Thủy Đường đều thu hoạch xong cả rất bội thu. Lại có ruộng vụ thu mà canh tác lúa cho vụ hè, cho đến các loại khoai lúa mạch đều được tươi tốt. Tuy Hải Dương không sánh được với Nam Định mà đất đai cũng màu mỡ, nay được mùa thì dân cư càng thêm no đủ, gần đây trộm cướp không có, dân cư yên ổn

thật là đã kiểm nghiệm rõ điều đó. Tất cả đều do trời xanh nhân ái, gió mưa thuận hòa nên mới được như vậy.

2.2. *Thế tài vũ (mưa) trong thơ Ngự chế*

Vấn đề sống còn của nước Đại Nam thời vua Minh Mạng. Đất nước lấy nền nông nghiệp làm đầu, xem trọng nông nghiệp là “dĩ nông vi bản”. Đặc biệt là khi mà cơ sở hạ tầng phục vụ cho việc tưới tiêu thủy lợi còn rất thô sơ thời bấy giờ. Do đó, việc điều hòa nguồn nước phụ thuộc rất nhiều vào thiên nhiên, cụ thể đó là nguồn nước mưa để cung cấp cho sinh hoạt cũng như phục vụ nông nghiệp của nhân dân.

Hiểu rõ vấn đề này hơn ai hết, hoàng đế Minh Mạng đã đặc biệt quan tâm đến nông nghiệp, đến sự mưa, nắng của thời tiết. Vì vậy, khi nắng hạn thì vua dâng đàn hoặc sai các Bộ Đường quan, Thái tử dâng đàn cầu vũ, cũng có khi đích thân vua phải làm việc này. Khi mưa nhiều gây cảnh lụt lội thiên tai mất mùa thì vua lại kì tình (cầu tạnh), chẳng thế mà có đến hơn 600 bài thơ Minh Mạng nói về thiên nhiên thời tiết mưa, nắng... Cũng liên quan đến nông nghiệp trong vấn đề trọng nông, trong thời gian trị vì của mình (1820-1840), vua Minh Mạng đã cho khắc nhiều những cây cối, các loại thóc, các loại cây trồng trên cửa đình, hay ở trên lăng của mình vua cũng cho khắc hàng trăm bài thơ liên quan đến cây lúa...

Những bài thơ liên quan đến vũ gắn liền với việc nông nghiệp đa phần là những việc nghe được từ những lời tâu báo của các quan địa phương về việc được mưa thuận gió hòa nên việc nông nghiệp thu được năng suất cao. Đó là: 節次據廣義廣治廣平 又安清華寧平北城等轄奏報得雨情形詩 以誌喜, (*Tiết thứ cú Quảng Nghĩa, Quảng Trị, Quảng Bình, Nghệ An, Thanh Hoa, Ninh Bình, Bắc Thành đẳng hạt tấu báo đắc vũ tình hình thi dĩ chí hỉ* - theo lời tâu báo tình hình được mưa của các tỉnh Quảng Nghĩa, Quảng Trị, Quảng Bình, Nghệ An, Thanh Hoa, Ninh Bình, và các hạt ở Bắc Thành [ta] làm bài thơ để ghi lại nỗi vui mừng). Hay như bài thơ: 茲據平定張文政等奏報得 雨情形及米價減下

詩以誌喜 (*Tu cú Bình Định Trương Văn Chính
đăng tấu báo đắc vũ tình hình cật mẽ giá giảm
hạ thi dĩ chí hi* - Nay theo lời tấu báo tình hình
được mưa của bọn Trương Văn Chính ở Bình
Định và giá lúa giảm xuống (ta) vui mừng làm
bài thơ để ghi lại).

連據諸地方奏稱時雨屢降農功順便喜
而有作

吉事敷施疊錫蕃,霑濡雨露百禾繁.
耕耘順便饒田地,栽植青蔥利圃園.

蠲復雖然蒙國慶,豐穰尤可賴天恩.
連朝已覺淋漓甚,更願晴開煦育溫.

***Liên cú chư địa phương tấu xưng thời
vũ lũ giáng nông công thuận tiện hỉ nhi hữu
tác***

*Cát sự phu thí điệp tích phiên, Triêm
nhu vũ lộ bách hòa phôn.*

*Canh vân thuận tiện nhiều điền địa, Tài
thực thanh thông lợi phổ viên.*

*Quyên phục tuy nhiên mông quốc khánh,
Phong nương vu khả lợi thiên ân.*

*Liên triều dĩ giáng lâm li thậm, Cảnh
nguyện tình khai hú dục ôn.*

Dịch nghĩa: Các địa phương liên tiếp tấu
báo mưa giáng liên tục, việc nông thuận lợi [ta]
vui vẻ mà làm bài thơ.

Việc tốt được nhiều, liên tục được mùa,
Mưa thuận gió hòa muôn cây lúa tốt.

Cây cấy thuận lợi, ruộng đất phì nhiêu,
Trồng trọt thuận tiện cây cối trong vườn xanh
ngất.

Tuy nhiên gặp lễ mừng lớn nước nên miễn
thuế, Được mùa bội thu thật là nhờ ơn trời.

Liên tục mấy sang rồi mưa dầm dề khắp,
Lại nguyện mong trời tạnh mang ẩm áp đến.

Bài thơ gắn chặt với tâm trạng của vua
Minh Mạng với niềm vui được mùa khi thời tiết
thuận hòa. Có một điều mà trong thơ Minh
Mạng thường gắn với việc mưa thuận gió hòa
mùa màng bội thu đều có công ơn của trời cao.
Vì vậy, trong những bài thơ này Minh Mạng

không bao giờ quên ơn trời đã độ trì ban phước
lành cho bách tính của mình.

Hay như trong bài thơ: *Cận lai cam lâm
lũ bãi nhi nhật gian vũ dương phả xưng nhưc
thời, hồi tư khứ lạp bất miễn kì cầu, hà hạnh kim
đông đa mông huệ trạch, liêu thành thất tự cảm
úy ngũ trung.*

近來甘霖屢沛而日間雨暘頗稱時若,回
思去臘不免祈求,何幸今冬多蒙惠澤,聊成七字
感慰五衷.

甘霖去臘猶難遍,膏惠今冬已靡私.暘
雨均勻調土氣,寒暄更迭順天時.

園中萬樹榮何悴,野外百禾秀且滋.開
歲再叨春澤普,多稔處處遂心期.

Phiên âm:

*Cam lâm khứ lạp do nan biến, Cao huệ
kim đông dĩ mĩ tư.*

*Dương vũ quân quân điều thổ khí, Hàn
huyền cánh diệt thuận thiên thời.*

*Viên trung vạn thụ vinh hà tụy, Dã ngoại
bách hòa tú thả tư.*

*Khai tuế tái thao xuân trạch phổ, Đa đồ
xứ xứ toại tâm kì.*

Tạm dịch: Gần đây mưa ngọt dầm dề
mà hàng ngày mưa nắng thuận lợi, nhớ lại mùa
Đông năm trước phải cầu đảo, may mắn mùa
Đông năm nay đội ơn huệ mưa nhiều, bèn làm
bài thơ bảy chữ ghi lại để an ủi.

Mùa Đông năm ngoái mưa ngọt khó
mà rải khắp nơi, mùa Đông năm nay ơn huệ
chẳng riêng nơi nào. Mưa nắng điều hòa với
đất đai thổ nhưỡng, nóng lạnh thay đổi thuận
thời với tiết trời. Trong vườn muôn cây tươi
tốt nào có ủ rũ. Ngoài đồng muôn lúa tốt tươi
nảy nở. Đầu năm lại được mưa xuân thấm
khắp, khắp nơi nơi lúa nhiều hợp với lòng
mong mỏi.

3. Kết luận

Nghiên cứu tìm hiểu chính sách trọng
nông của vua Minh Mạng thông qua văn bản
Ngự chế thi tập phần nào sẽ cung cấp thêm

những thông tin tư liệu mới về chính sách nông nghiệp cũng như sự quan tâm về nông nghiệp nước nhà của Minh Mạng.

Những bài thơ làm ở những giai đoạn khác nhau, thời gian khác nhau và về vấn đề nông nghiệp khác nhau sẽ cho chúng ta một cái nhìn tổng quát về một vị vua của cây lúa, một vị vua hết lòng chăm lo đến tình hình nông nghiệp.

Thông qua những bài thơ về cây lúa, về thời tiết nắng, mưa mà Minh Mạng đã làm, người đọc sẽ cảm nhận được cái hay của thơ Minh Mạng chính là về những lễ kính trời yêu dân, quan tâm đến thời tiết nắng mưa, để mà chăm dân chúng.

Đất nước lấy việc nông làm gốc, do đó vấn đề trọng nông cùng với những chính sách nhằm phát triển nền nông nghiệp để đất nước trở nên “thực túc binh cường”.

Một đất nước coi trọng nông, vì thế đa phần nhân dân là nông dân sống nhờ sản phẩm của nền nông nghiệp làm kế sinh nhai, nếu như thiên tai hạn hán, lũ lụt sâu bệnh thì người dân xem như gặp đói. Do đó, Minh Mạng đã ban hành nhiều chính sách nhằm giúp đỡ người dân bị thiên tai, lũ lụt như mở kho thóc cứu tế, giảm tô thuế cho dân, bán thóc giá rẻ... Sinh thời vua nói rằng: “Trẫm nghĩ thiên tử lấy trời làm cha, lấy đất làm mẹ mà mình làm con. Phàm dân thiên hạ đều là đồng bào, không ai là không cùng huyết thống. Cho nên vua nói rằng, vua là con trưởng của cha mẹ ta, con trưởng thừa kế cha mẹ làm vua thiên hạ, trách nhiệm rất lớn! tất nhiên phải có đạo nuôi dân, có cách dạy dân để cho khắp cả dân trong thiên hạ không người nào là không yên ổn ở nơi mình, thế mới là làm hết chức trách”.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Quốc Sử Quán triều Nguyễn, *Minh Mạng chính yếu* (Bản dịch năm 2010), NXB Thuận Hóa, Huế.
- [2] *Minh Mạng ngự chế thi*, bản chữ Hán, ký hiệu H83A, H84, H86, H87, H88, tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia IV, Đà Lạt.
- [3] *Minh Mạng ngự chế thi*, bản chữ Hán, tại thư viện Viện nghiên cứu Hán Nôm